TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-DS	*B, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Như H, sinh năm 1952.

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bà H: ông Nguyễn Tấn Đ1, sinh năm 1973. (Văn bản ủy quyền ngày 15/3/2019)

Địa chỉ: ấp A3, xã E, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: 1/- Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963.

2/- Ông Bùi Thanh B1, sinh năm 1962.

Ông B1 ủy quyền cho bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963. (văn bản ủy quyền ngày 10/5/2019).

Cùng địa chỉ: ấp A2, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Đ và ông Bùi Thanh B1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị Như H số tiền 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng). Thời hạn trả kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là: 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), bà Trần Thị Đ và ông Bùi Thanh B1 đồng ý liên đới nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Hoàn trả cho bà Bùi Thị Như H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000036 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi Cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ